

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 20-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Chính**

Bà Lê Thị Hường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Nhân**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Lê Hòa H (Bo) – Sinh năm: 2000, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Nghĩa D, sinh năm 1975 và bà Lê Thị P, sinh năm 1978; Vợ là bà Nguyễn Thị Như T, sinh năm 2001; có 01 con chung sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 14-02-2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Lê Anh D, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Ông Huỳnh Nghĩa D, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khu phố y, phường Ti, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị Bạch Y, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Số a, tổ x, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11-02-2022, Huỳnh Lê Hòa H vào khu vực ngã tư thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận mua 01 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang về phân ra nhỏ lẻ cất giấu sử dụng và bán lại cho người khác khi có nhu cầu. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14-02-2022, Nguyễn Lê Anh D sử dụng điện thoại Iphone 7plus với số điện thoại 0837.442.178 liên lạc với H qua số điện thoại 092.556.7983 hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng, H đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày D đến nhà H. H lấy 01 gói ma túy rồi bỏ ma túy vào bộ dụng cụ để sử dụng tại chỗ, D chưa trả tiền. Khi H và D đang sử dụng ma túy thì bị Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện N bắt quả tang và tiến hành thu giữ gồm: 09 gói nylon trong suốt không màu hàn kín miệng, có chứa chất rắn màu trắng và số tiền 8.538.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEI: 35583909529961; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ và 01 nỏ thủy tinh.

Qua khám xét khẩn cấp tại nhà của H đã tạm giữ:

- 01 thanh kiếm có chiều dài tổng thể là 44cm, cán bằng nhựa có quấn dây vải màu đen; lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28cm, rộng 03cm; có vỏ gỗ dài 35cm;

- 01 thanh kiếm có chiều dài tổng thể là 54cm, cán bằng kim loại dài 16cm; lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 38cm, rộng 2,1cm; có vỏ bọc bằng kim loại dài 42cm.

Bản kết luận giám định số 57, ngày 22-02-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận xác định:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 09 gói nylon trong suốt được hàn kín ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M1 là 4,3266g.

- Chất màu nâu bên trong 01 nỏ thủy tinh ký hiệu M2 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M2 là 0,0081g.

Hoàn lại đối tượng giám định: Khối lượng còn lại sau giám định là:

- M2: Đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- M1: 4,1017g cùng với toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định.

Quá trình điều tra chứng minh được Huỳnh Lê Hòa H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Lê Anh D 02 lần rồi H sử dụng địa điểm là nhà của mình trông coi, quản lý cho D làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- + Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 12-02-2022, D đến nhà chơi và mnag theo 03 card loại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng. Sau khi D đưa card thì H đã lấy ma túy bỏ sẵn vào dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy cho D sử dụng.

Trong lần này H đã lấy 03 card/50.000 đồng tương đương số tiền 150.000 đồng để trừ tiền mua ma túy của D.

+ Lần thứ hai: Ngày 14-02-2022, H bán cho D 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. H bỏ sẵn ma túy vào dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy cho D sử dụng. Khi H và D đang sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. D chưa trả tiền cho H.

Ngoài lần 2 lần mua bán cho trái phép chất ma túy cho D thì H còn cho D 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình ở miễn phí không thu tiền cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Ngày 08-02-2022, D tới nhà H chơi thì D và H sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong D có đưa cho H 200.000 đồng nhưng H cho D sử dụng miễn phí, sau đó D mua đồ ăn về cho H ăn cùng.

+ Lần thứ hai: Ngày 10-02-2022, D đến nhà H chơi thì H cho D sử dụng ma túy miễn phí.

Quá trình điều tra chứng minh được ngôi nhà tại Khu phố 5, thị trấn P, huyện N, H dùng làm nơi mua bán và cho Nguyễn Lê Anh D sử dụng trái phép chất ma túy là của chị Huỳnh Thị Bạch Y. Chị Y đã giao cho H quản lý, trông coi, sử dụng sinh hoạt hàng ngày từ năm 2019 đến ngày H bị bắt quả tang.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Lê Hòa H không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ gồm:

- Tạm giữ của bị cáo Huỳnh Lê Hòa H gồm:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng 4,1017g. Đây là ma túy còn lại sau khi giám định. Quá trình điều tra xác định đây là ma túy của Huỳnh Lê Hòa H bị thu giữ khi bắt quả tang nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 bộ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ và 01 nỏ thủy tinh. Đây là dụng cụ mà H và D sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839095299618, bên trong gắn sim số 092.556.7983. Đây là điện thoại của bị cáo sử dụng liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Hiện số vật chứng trên được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện N.

+ Số tiền: 8.538.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là tiền của Huỳnh Lê Hòa H khai nhận trong số tiền 8.538.000 đồng của H không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy mà có và các hành vi vi phạm pháp luật khác nên đề nghị trả cho H. Riêng số tiền 1.100.000 đồng bán cho 04 người không rõ nhân thân lai lịch H khai nhận đã tiêu xài cá nhân hết. Ngoài lời khai của H thì không có chứng cứ nào khác chứng minh được số tiền 1.100.000 đồng trên do H thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có nên

không đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền này. Hiện số tiền 8.538.000 đồng đang tạm giữ tại Tài khoản Công an huyện N mở tại Kho bạc nhà nước huyện N.

Tuy nhiên, quá trình điều tra chứng minh được ngày 12-02-2022, H bán ma túy cho D 01 gói ma túy được D trả tiền bằng quy đổi ra 03 card điện thoại, mỗi card mệnh giá 50.000 đồng tương đương số tiền 150.000 đồng. H đã hưởng lợi bất chính nên đề nghị H nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng.

+ 01 thanh kiếm có chiều dài tổng thể là 44cm, cán bằng nhựa có quấn dây vải màu đen; lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28cm, rộng 03cm; có vỏ gỗ dài 35cm; 01 thanh kiếm có chiều dài tổng thể là 54cm, cán bằng kim loại dài 16cm; lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 38cm, rộng 2,1cm; có vỏ bọc bằng kim loại dài 42cm. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Huỳnh Lê Hòa H không yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

+ 01 Chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Lê Hòa H số 264529878 cấp ngày 10-5-2016 do Công an tỉnh Ninh Thuận cấp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho H.

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 85V2-2795, số máy: 0FMG1006965, số khung: 4RH7A006965 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị Lê Minh, biển số đăng ký 85V2-2795. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Huỳnh Nghĩa D, ông D cho H mượn sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả cho ông D là có căn cứ.

- Tạm giữ của Nguyễn Lê Anh D:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus, số Imei: 355359089329925, gắn sim số 083.744.2178. Đây là điện thoại của Nguyễn Lê Anh D đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho D.

+ Số tiền 185.000 đồng. Đây là tiền của D không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật mà có nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho D. Hiện số tiền trên đang tạm giữ tại Tài khoản Công an huyện N mở tại Kho bạc nhà nước huyện N.

Trong quá trình điều tra chứng minh được ngày 14-02-2022, Nguyễn Lê Anh D mua ma túy của Huỳnh Lê Hòa H 01 gói với giá 200.000 đồng nhưng D chưa trả tiền cho H. Vì vậy, đề nghị D nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị T: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số Imei 1: 868613047228193, số Imei 2: 868613047228185, gắn sim số 092.681.5659 và sim số 097.938.9875. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của chị Nguyễn Thị T không liên quan đến vụ án và hành vi vi phạm pháp luật khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả cho chị T là có căn cứ.

Trong quá trình điều tra, ngoài những lần bán và cho Nguyễn Lê Anh D sử dụng trái phép chất ma túy miễn phí tại nhà mình H khai nhận còn 04 lần bán ma túy cho 04 người Chăm không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 800.000 đồng. Tuy nhiên, H không cung cấp được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện N không có căn cứ xử lý hình sự đối với H trong những lần này là có căn cứ.

Đối với chị Huỳnh Thị Bạch Y không biết Huỳnh Lê Hòa H sử dụng nhà mình làm nơi mua bán và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý chị Y là có căn cứ.

Đối với một người thanh niên khoảng 30 tuổi không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho H tại khu vực ngã tư thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên H không cung cấp được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Lê Anh D tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0081g loại Methamphetamine. Quá trình điều tra xác định D chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên hành vi sử dụng và tàng trữ 0,0081g ma túy thu tại hiện trường không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D tại Quyết định số 22/QĐ-XPHC ngày 05-5-2022.

Đối với Nguyễn Thị T trong quá trình khai nhận sáng ngày 14-02-2022 sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại nhà H, qua test nhanh, T dương tính với Methamphetamine nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 21 ngày 05-5-2022.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Lê Hòa H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS ngày 19-5-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Huỳnh Lê Hòa H (Bo) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r (Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú) khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) từ 03 (Ba) năm tù đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14-02-2022;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s, r (Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú) khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) từ 03 (Ba) năm

đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14-02-2022;

Áp dụng: Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) từ 06 (Sáu) năm tù đến 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14-02-2022.

Áp dụng: Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm:

- Ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy gồm: 4,1017g ma túy loại Methamphetamine được niêm phong kín trong phong bì, bên ngoài có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và chữ ký của Nguyễn Đức Hiếu, Nguyễn Văn Cường, Trịnh Đình Quân, Lê Ngọc Thư;

- 01 (Một) chai nhựa, phần miệng chai có gắn 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng đỏ và 01 (Một) nỏ thủy tinh. Được niêm phong kín trong phong bì bên ngoài có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và chữ ký của Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn C, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc T;

- 01 (Một) thanh kiếm có chiều dài tổng thể 44cm, cán bằng nhựa có quấn dây vải màu đen, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28cm, rộng 03cm, có vỏ gỗ dài 35cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy có chữ ký của Nguyễn Văn K, Bùi Hữu H, Nguyễn Thị T, Huỳnh Lê Hòa H, Phan B, Phạm Ngọc K, tại vị trí tiếp giáp giữa cán và vỏ thanh kiếm.

- 01 (Một) thanh kiếm có chiều dài tổng thể 54cm, cán bằng kim loại dài 16cm, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 38cm, rộng 2,1cm, có vỏ bọc bằng kim loại dài 42cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy có chữ ký của Nguyễn Văn K, Bùi Hữu H, Nguyễn Thị T, Huỳnh Lê Hòa H, Phan B, Phạm Ngọc K tại vị trí tiếp giáp giữa cán và vỏ thanh kiếm.

Hiện số vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839095299618, có gắn sim số 092.556.7983. Được niêm phong kín trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ ký của Tào Văn S, Huỳnh Tân P, Huỳnh Lê Hòa H.

Hiện vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

- Buộc Huỳnh Lê Hòa H nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng.

- Buộc Nguyễn Lê Anh D nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Lê Anh D 01 (Một) điện thoại hiệu iPhone 7 Plus, số Imei: 355359089329925, gắn sim số 083.744.2178. Được niêm phong kín trong phong bì, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Chiến T, Nguyễn Tấn T, Nguyễn Lê Anh D.

Hiện vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

- Trả lại cho Huỳnh Lê Hòa H số tiền 8.538.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Lê Anh D số tiền 185.000 đồng.

Theo ủy nhiệm chỉ ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 24-5-2022.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Huỳnh Lê Hòa H được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, không tranh luận về tội danh, xử lý vật chứng.

Bị cáo không trình bày tranh luận và không bổ sung thêm,

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3]. Xác định tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các chứng cứ khách quan được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14-02-2022, Bản kết luận giám định số: 57/KLGD-PC09 ngày 22-02-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, lời khai của nhân chứng trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở để xác định được:

Ngày 11-02-2022, Huỳnh Lê Hòa H vào khu vực ngã tư thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận mua 01 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang về phân ra nhỏ lẻ cất giấu sử dụng và bán lại cho người khác khi có nhu cầu. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14-02-2022, Nguyễn Lê Anh D sử dụng điện thoại Iphone 7plus với số điện thoại 0837.442.178 liên lạc với H qua số điện thoại 092.556.7983 hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng, H đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày D đến nhà H. H lấy 01 gói ma túy rồi bỏ ma túy vào bộ dụng cụ để sử dụng tại chỗ, D chưa trả tiền. Khi H và D đang sử dụng ma túy thì bị Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện N bắt quả tang và tiến hành thu giữ gồm: 09 gói nylon trong suốt không màu hàn kín miệng, có chứa chất rắn màu trắng và số tiền 8.538.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu đen, IMEI: 35583909529961; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ và 01 nỏ thủy tinh.

Bản kết luận giám định số 57, ngày 22-02-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận xác định:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 09 gói nylon trong suốt được hàn kín ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M1 là 4,3266g.

- Chất màu nâu bên trong 01 nỏ thủy tinh ký hiệu M2 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M2 là 0,0081g.

Quá trình điều tra chứng minh được Huỳnh Lê Hòa H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Lê Anh D 02 lần rồi H sử dụng địa điểm là nhà của mình trông coi, quản lý cho D làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- + Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 12-02-2022, D đến nhà chơi và mang theo 03 card loại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng. Sau khi D đưa card thì H đã lấy ma túy bỏ sẵn vào dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy cho D sử dụng. Trong lần này H đã lấy 03 card/50.000 đồng tương đương số tiền 150.000 đồng để trừ tiền mua ma túy của D.

- + Lần thứ hai: Ngày 14-02-2022, H bán cho D 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. H bỏ sẵn ma túy vào dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy cho D sử dụng. Khi H và D đang sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. D chưa trả tiền cho H.

Ngoài lần 2 lần mua bán cho trái phép chất ma túy cho D thì H còn cho D 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình ở miễn phí không thu tiền cụ thể:

- + Lần thứ nhất: Ngày 08-02-2022, D tới nhà H chơi thì D và H sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong D có đưa cho H 200.000 đồng nhưng H cho D sử dụng miễn phí, sau đó D mua đồ ăn về cho H ăn cùng.

- + Lần thứ hai: Ngày 10-02-2022, D đến nhà H chơi thì H cho D sử dụng ma túy miễn phí.

Quá trình điều tra chứng minh được ngôi nhà tại Khu phố 5, thị trấn P, huyện N, H dùng làm nơi mua bán và cho Nguyễn Lê Anh D sử dụng trái phép chất ma túy là của chị Huỳnh Thị Bạch Y. Chị Y đã giao cho H quản lý, trông coi, sử dụng sinh hoạt hàng ngày từ năm 2019 đến ngày H bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình Sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là đúng pháp luật.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên cần phát xử lý nghiêm mới có dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Quyết định mức hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo là người thành niên có sức khỏe, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và các quy tắc của cuộc sống đồng thời có tác dụng phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[8]. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm:

- Ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy gồm: 4,1017g ma túy loại Methamphetamine được niêm phong kín trong phong bì, bên ngoài có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và chữ ký của Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn C, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc T;

- 01 (Một) chai nhựa, phần miệng chai có gắn 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng đỏ và 01 (Một) nỏ thủy tinh. Được niêm phong kín trong phong bì bên ngoài có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và chữ ký của Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn C, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc T;

- 01 (Một) thanh kiếm có chiều dài tổng thể 44cm, cán bằng nhựa có quấn dây vải màu đen, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28cm, rộng 03cm, có vỏ gỗ dài 35cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy có chữ ký của Nguyễn Văn K, Bùi Hữu Hải, Nguyễn Thị T, Huỳnh Lê Hòa H, Phan B, Phạm Ngọc K, tại vị trí tiếp giáp giữa cán và vỏ thanh kiếm.

- 01 (Một) thanh kiếm có chiều dài tổng thể 54cm, cán bằng kim loại dài 16cm, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 38cm, rộng 2,1cm, có vỏ bọc bằng kim loại dài 42cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy có chữ ký của Nguyễn Văn K, Bùi Hữu H, Nguyễn Thị T, Huỳnh Lê Hòa H, Phan B, Phạm Ngọc K tại vị trí tiếp giáp giữa cán và vỏ thanh kiếm.

Hiện số vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839095299618, có gắn sim số 092.556.7983. Được niêm phong kín trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ ký của Tào Văn S, Huỳnh Tấn P, Huỳnh Lê Hòa H.

Hiện vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

- Buộc Huỳnh Lê Hòa H nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng.

- Buộc Nguyễn Lê Anh D nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Lê Anh D 01 (Một) điện thoại hiệu iPhone 7 Plus, số Imei: 355359089329925, gắn sim số 083.744.2178. Được niêm phong kín trong phong bì, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Chiến T, Nguyễn Tấn T, Nguyễn Lê Anh D.

Hiện vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

- Trả lại cho Huỳnh Lê Hòa H số tiền 8.538.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Lê Anh D số tiền 185.000 đồng.

Theo ủy nhiệm chi ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 24-5-2022.

Trong quá trình điều tra, ngoài những lần bán và cho Nguyễn Lê Anh D sử dụng trái phép chất ma túy miễn phí tại nhà mình H khai nhận còn 04 lần bán ma túy cho 04 người Chăm không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 800.000 đồng. Tuy nhiên, H không cung cấp được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ xử lý hình sự đối với H trong những lần này là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với bà Huỳnh Thị Bạch Y không biết Huỳnh Lê Hòa H sử dụng nhà mình làm nơi mua bán và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý chị Y là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với một người thanh niên khoảng 30 tuổi không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho H tại khu vực ngã tư thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên H không cung cấp được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ điều tra, xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với hành vi của Nguyễn Lê Anh D tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0081g loại Methamphetamine. Quá trình điều tra xác định D chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên hành vi sử dụng và tàng trữ 0,0081g ma túy thu tại hiện trường không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D tại Quyết định số 22/QĐ-XPHC ngày 05-5-2022, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Nguyễn Thị T trong quá trình khai nhận sáng ngày 14-02-2022 sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại nhà H, qua test nhanh, T dương tính với Methamphetamine nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 21 ngày 05-5-2022, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9]. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Lê Hòa H được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điều 38, điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 54; điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14-02-2022.

2. Áp dụng: Điều 38, điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 54; điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) 03 (Ba) năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14-02-2022.

Áp dụng: Điều 55 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14-02-2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy gồm: 4,1017g ma túy loại Methamphetamine được niêm phong kín trong phong bì, bên ngoài có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và chữ ký của Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn C, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc T;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) chai nhựa, phần miệng chai có gắn 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng đỏ và 01 (Một) nỏ thủy tinh. Được niêm phong kín trong phong bì bên ngoài có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công

an tỉnh Ninh Thuận và chữ ký của Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn C, Trịnh Đình Q, Lê Ngọc T;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) thanh kiếm có chiều dài tổng thể 44cm, cán bằng nhựa có quấn dây vải màu đen, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 28cm, rộng 03cm, có vỏ gỗ dài 35cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy có chữ ký của Nguyễn Văn K, Bùi Hữu H, Nguyễn Thị T, Huỳnh Lê Hòa H, Phan B, Phạm Ngọc K, tại vị trí tiếp giáp giữa cán và vỏ thanh kiếm.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) thanh kiếm có chiều dài tổng thể 54cm, cán bằng kim loại dài 16cm, lưỡi bằng kim loại có một cạnh sắc dài 38cm, rộng 2,1cm, có vỏ bọc bằng kim loại dài 42cm. Được niêm phong bằng cách dán giấy có chữ ký của Nguyễn Văn K, Bùi Hữu H, Nguyễn Thị T, Huỳnh Lê Hòa H, Phan B, Phạm Ngọc K tại vị trí tiếp giáp giữa cán và vỏ thanh kiếm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839095299618, có gắn sim số 092.556.7983. Được niêm phong kín trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ ký của Tào Văn S, Huỳnh Tấn P, Huỳnh Lê Hòa H.

- Trả lại cho Nguyễn Lê Anh D 01 (Một) điện thoại hiệu iPhone 7 Plus, số Imei: 355359089329925, gắn sim số 083.744.2178. Được niêm phong kín trong phong bì, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Chiến T, Nguyễn Tấn T, Nguyễn Lê Anh D.

(Không kiểm tra tình trạng bên trong của tất cả các gói niêm phong các vật chứng trên).

Hiện số vật chứng trên đang ở kho Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-5-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

- Trả lại cho Huỳnh Lê Hòa H số tiền 8.538.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Lê Anh D số tiền 185.000 đồng.

Theo ủy nhiệm chỉ ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 24-5-2022.

- Buộc Huỳnh Lê Hòa H nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng.

- Buộc Nguyễn Lê Anh D nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Lê Hòa H (Bo) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20-7-2022). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Bình

